

Số: 1445/2014/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 01 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành giá cho thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước giao cho Công ty TNHH MTV Quản lý và Kinh doanh nhà Hải Phòng quản lý cho các tổ chức, cá nhân thuê làm cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2008;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2610/2013/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành giá đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2014;

Căn cứ ý kiến của Thường trực Thành ủy tại Công văn số 2846-CV/VPTU ngày 26/6/2014 và của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tại Công văn số 56/HĐND-CTHĐND ngày 20/5/2014 về việc điều chỉnh giá cho thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;

Theo kết quả thẩm định và đề nghị của Liên Sở: Tài chính - Xây dựng tại Tờ trình số 84/2013/TT-LS ngày 13/9/2013 và Báo cáo số 142/2013/BC-LS ngày 10/12/2013; báo cáo và đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 301/CV-GCS ngày 21/3/2014 và Công văn số 345/CV-GCS ngày 27/3/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giá cho thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước do Công ty TNHH MTV Quản lý và Kinh doanh nhà Hải Phòng được giao quản lý cho các tổ chức, cá nhân thuê làm cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

1. Mức giá cho thuê nhà sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh, dịch vụ:



ST T	Đường, phố, loại nhà	Mức giá (chưa có thuế giá trị gia tăng)
A. Quỹ nhà cho thuê sản xuất, kinh doanh, dịch vụ		
	1- Mức I bao gồm: 1. Quang Trung. 2. Trần Phú: Đoạn ngã tư Cầu Đất đến ngã 4 Điện Biên Phủ. 3. Lãn Ông. 4. Hoàng Văn Thụ: đoạn từ Nhà hát lớn đến Điện Biên Phủ. 5. Trần Hưng Đạo: Đoạn từ Đình Tiên Hoàng đến Điện Biên Phủ. 6. Điện Biên Phủ. 7. Nguyễn Đức Cảnh: Đoạn từ Cầu Đất đến ngã tư Tam Kỳ. 8. Tô Hiệu. 9. Hai Bà Trưng. 10. Cầu Đất. 11. Lạch Tray: Đoạn từ ngã tư Thành đội đến cầu vượt Lạch Tray. 12. Lương Khánh Thiện: Đoạn từ Cầu Đất đến ngã 3 Trần Bình Trọng.	80.000đ/m ² /tháng
	2. Mức II bao gồm: 1. Hoàng Văn Thụ: Đoạn từ Điện Biên Phủ đến công Cảng. 2. Trần Phú: Ngã tư Điện Biên Phủ đến Công Cảng 4. 3. Trần Hưng Đạo: Đoạn từ Điện Biên Phủ đến Hoàng Diệu. 4. Phan Bội Châu. 5. Trần Quang Khải. 6. Đình Tiên Hoàng. 7. Lê Đại Hành. 8. Minh Khai. 9. Nguyễn Đức Cảnh: Đoạn từ ngã tư Tam kỳ đến chân dốc cầu đường bộ Tam Bạc. 10. Lương Khánh Thiện: Đoạn từ ngã 3 Trần Bình Trọng đến Ngã 6. 11. Nguyễn Khuyến. 12. Trần Nhật Duật. 13. Phạm Ngũ Lão. 14. Trần Bình Trọng.	70.000đ/m ² /tháng
	3. Mức III bao gồm: 1. Trạng Trình. 2. Hoàng Ngân. 3. Tôn Thất Thuyết. 4. Nguyễn Thái Học. 5. Bên Bính. 6. Cù Chính Lan. 7. Lý Thường Kiệt đoạn Điện Biên Phủ đến ngã 4 Lãn Ông 8. Nguyễn Tri Phương. 9. Phan Chu Trinh. 10. Phạm Hồng Thái. 11. Hoàng Diệu. 12. Hồ Xuân Hương. 13. Lý Tự Trọng. 14. Tam Bạc.	65.000đ/m ² /tháng

<p>15. Cát Cụt. 16. Mê Linh. 17. Lê Chân. 18. Hồ Sen: Đoạn từ Tô Hiệu đến ngã 3 đi Chợ Con. 19. Hàng Kênh: Đoạn từ Tô Hiệu đến Bốt Tròn. 20. Tôn Đức Thắng: Đoạn từ ngã 4 An Dương đến cầu An Dương. 21. Lê Lợi. 22. Lạch Tray: Đoạn từ Cầu vượt Lạch Tray đến cuối đường. 23. Đà Nẵng: Đoạn từ Ngã 6 đến Cầu Tre. 24. Trần Nguyên Hãn.</p>		
<p>4. Mức IV bao gồm: 1. Lý Thường Kiệt: Từ ngã 4 Lãn Ông đến ngã 3 Phạm Hồng Thái. 2. Ký Con. 3. Bạch Đằng. 4. Tôn Đản. 5. Nguyễn Thượng Hiền. 6. Kỳ Đồng. 7. Phạm Bá Trực. 8. Thất Khê. 9. Đường Hà Nội: Từ Cầu Xi măng đến ngã 5 Thượng Lý. 10. Hồ Sen: Đoạn từ ngã 3 đi Chợ Con đến hết đường Hồ Sen. 11. Chùa Hàng: Đoạn ngã 4 Tô Hiệu đến hết phố. 12. Chợ Con. 13. Dư Hàng. 14. Đà Nẵng: Đoạn từ Cầu Tre đến hết địa phận quận Ngô Quyền. 15. Lê Lai: Đoạn từ Ngã 6 đến Lê Thánh Tông. 16. Lê Hồng Phong: Từ Ngã 5 đến đường Nguyễn Bình Khiêm. 17. Văn Cao. 18. Chu Văn An. 19. Lê Thánh Tông: đoạn từ Công Cảng đến hết địa phận quận Ngô Quyền. 20. Nguyễn Trãi. 21. Phạm Minh Đức. 22. Phố Cắm: Đoạn từ Lê Lợi đến Nguyễn Hữu Tuệ. 23. Máy Tơ.</p>	60.000đ/m ² /tháng	
<p>5. Mức V bao gồm: Các tuyến đường phố còn lại.</p>	55.000đ/m ² /tháng	
B. Quỹ nhà biệt thự		
1	Diện tích chính	120.000đ/m ² /tháng
2	Diện tích phụ	70.000đ/m ² /tháng
3	Diện tích sân vườn	10.000đ/m ² /tháng

2. Các hệ số điều chỉnh áp dụng:

a) Giá cho thuê nhà trên là mức giá áp dụng cho tầng 1 của nhà nhiều tầng và nhà 1 tầng (K = 1).

b) Các hệ số điều chỉnh như sau:



- Tầng 2: K = 0,6.
- Tầng 3: K = 0,4.
- Tầng 4: K = 0,2.
- Tầng hầm, tầng lửng: K = 0,8.
- Hệ số nhà trong ngõ bằng 50% giá thuê nhà mặt đường cùng đường phố theo địa chỉ hợp đồng thuê nhà.
- Nhà nằm ở vị trí ngã 3, ngã 4: tăng 10% mức giá quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này.
- Hành lang hở, lối đi ra ngoài trời, lô gia, ban công giảm 50% mức giá quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này.
- Hệ số này áp dụng với nhà có chiều sâu $\leq 15m$. Với nhà có chiều sâu $> 15m$ thì phần diện tích sau 15m áp dụng giảm giá 20% so với mức giá quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

Điều 2.

1. Giá quy định tại Điều 1 không bao gồm thuế giá trị gia tăng, tiền thuê đất theo Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.
2. Đơn vị thuê nhà có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ nộp thuế giá trị gia tăng và tiền thuê đất theo quy định hiện hành.
3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/8/2014 và thay thế Quyết định số 61/2006/QĐ-UB ngày 11/01/2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc điều chỉnh giá cho thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Các quy định khác về giá cho thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước do Công ty TNHH MTV Quản lý và Kinh doanh nhà Hải Phòng được giao quản lý cho các tổ chức, cá nhân thuê làm cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thành phố trái quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo Quyết định này.
4. Giao Liên Sở: Tài chính - Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc nhà nước Hải Phòng, Cục trưởng Cục Thuế thành phố Hải Phòng, Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Quản lý và Kinh doanh nhà Hải Phòng, Thủ trưởng các ngành, cấp, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- VPCP;
- Bộ: XD, TC;
- Cục KTVBQLPL- Bộ TP;
- TTTU, TT HĐND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- ĐC BTTU;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Như Điều 3;
- Sở TP;
- Các PVP UBNDTP;
- CV: XD, TC, ĐC;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**

